|  |  |
| --- | --- |
| **CỤM CÁC TRƯỜNG THPT HOẰNG HÓA**  **ĐỀ THI CHÍNH THỨC LẦN 1**  *(đề thi gồm có 06 trang)* | **ĐÁP ÁN ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH NĂM 2024.**  **MÔN LỊCH SỬ LỚP 12.**  *Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề* |

**PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 30. Trong mỗi câu hỏi, thí sinh chỉ chọn một phương án. (30 câu x 0,4đ =12đ)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** |
| **1** | **C** | **2** | **C** | **3** | **C** | **4** | **B** | **5** | **C** |
| **6** | **A** | **7** | **B** | **8** | **A** | **9** | **D** | **10** | **A** |
| **11** | **D** | **12** | **C** | **13** | **A** | **14** | **D** | **15** | **B** |
| **16** | **B** | **17** | **B** | **18** | **C** | **19** | **D** | **20** | **B** |
| **21** | **C** | **22** | **C** | **23** | **A** | **24** | **D** | **25** | **B** |
| **26** | **C** | **27** | **C** | **28** | **B** | **29** | **B** | **30** | **A** |

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 5. Trong mỗi ý a),b),c),d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.**

**05 câu = 8.0 đ: mỗi câu 1,6 đ, trong đó thí sinh trả lời :**

**- đúng 1 ý được 0.2 đ**

**- đúng 1 ý được 0.2 đ**

**- đúng 2 ý được 0.4 đ**

**- đúng 3 ý được 0.8 đ**

**- đúng 4 ý được 1.6 đ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU 1** | **ĐA** | **CÂU 2** | **ĐA** | **CÂU 3** | **ĐA** | **CÂU 4** | **ĐA** | **CÂU 5** | **ĐA** |
| **a)** | **S** | **a)** | **S** | **a)** | **Đ** | **a)** | **S** | **a)** | **S** |
| **b)** | **Đ** | **b)** | **Đ** | **b)** | **S** | **b)** | **Đ** | **b)** | **Đ** |
| **c)** | **S** | **c)** | **Đ** | **c)** | **Đ** | **c)** | **S** | **c)** | **S** |
| **d)** | **S** | **d)** | **S** | **d)** | **S** | **d)** | **Đ** | **d)** | **S** |

**ĐÁP ÁN CHI TIẾT MỘT SỐ CÂU KHÓ**

**PHẦN I.(12.0 điểm). Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 30. Trong mỗi câu hỏi, thí sinh chỉ chọn một phương án.**

**Câu 1.** Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 thắng lợi đã trực tiếp đưa tới sự ra đời của

**A**. hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

**B**. Đảng Bôn-sê-vích Nga và Đảng Dân tộc.

**C.** Chính quyền Xô viết Nga do Lê-nin đứng đầu.

**D.** Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.

**Hướng dẫn giải:**

**Câu 2**. Tại hội nghị Ianta (2/1945), các cường quốc Đồng minh đã thống nhất mục tiêu chung là

**A**.thành lập tổ chức Hội Quốc liên nhằm duy trì hoà bình, an ninh thế giới.

**B**.phân chia phạm vi ảnh hưởng và khu vực đóng quân giữa các nước phát xít.

**C**.tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

**D.** thoả thuận đóng quân tại châu Á, châu Phi nhằm giải giáp quân đội phát xít.

**Câu 3.** Sau sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô, xu thế chung của nhiều nước xã hội chủ nghĩa còn lại là

**A**. đổi mới, cải cách chế độ xã hội chủ nghĩa phù hợp hơn

**B**. quay lại nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung để phân công lao động.

**C.** đổi mới, cải cách, mở cửa, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa.

**D**. đổi mới đất nước toàn diện, trọng tâm là đổi mới hệ thống chính trị.

**Hướng dẫn giải:**

A. Loại, vì các nước XHCN hiện nay đổi mới, cải cách kiên định mục tiêu XHCN chứ không phải cải cách chế độ XHCH.

B. Loại, vì trước đó các nước XHCN thực hiện nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung nên dẫn đến khủng hoảng suy thoái, đòi hỏi cần đổi mới, cải cách...

D. Loại, vì đổi mới đất nước toàn diện và đồng bộ, trong đó trọng tâm là đổi mới kinh tế, không đổi mới hệ thống chính trị.

C. Chọn, các nước XHCN hiện nay đổi mới, cải cách, mở cửa, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa.

**Câu 4.** Thời cơ “ngàn năm có một” trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam tồn tại trong khoảng thời gian nào sau đây?

**A**. Tính từ khi Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản đến khi Nhật Bản đầu hàng.

**B**. Tính từ khi quân phiệt Nhật Bản đầu hàng đến trước khi quân Đồng minh tiến vào Đông Dương.

**C**. Tính từ khi phát xít Đức đầu hàng đến khi Chiến tranh thế giới kết thúc ở châu Á.

**D**. Tính từ khi phát xít Đức đầu hàng đến khi Hồng quân Liên Xô tấn công quân Nhật.

**Câu 5.** Một trong những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

**A**. tiến hành cách mạng công nghiệp,

**B**. tiến hành cách mạng tư sản hiện đại, đưa giai cấp tư sản trở thành giai cấp lãnh đạo nền kinh tế.

**C**. có lực lượng lao động đáp ứng được sự phát tiển nhảy vọt của nền sản xuất.

**D**. xuất hiện các tổ chức độc quyền tư nhân.

**Hướng dẫn giải:**

Chọn C. Kiến thức phần 3, bài 2, trang 17, sách KNTT.

**Câu 6.** Một trong những nguyên nhân không thành công của cuộc kháng chiến chống quân Minh đầu thế kỉ XV là do nhà Hồ

**A.** chủ yếu dựa vào thành luỹ, nặng về phòng ngự bị động và rút lui cố thủ.

**B**. không xây dựng thành luỹ, nặng về phòng ngự bị động và rút lui chiến lược.

**C**. không chuẩn bị đề phòng xâm lược, nặng về phòng ngự chủ động và rút lui chiến thuật.

**D**. chủ yếu dựa vào quân đội địa phương, không phát huy sức mạnh của quân chính quy.

**Hướng dẫn giải:**

B,C,D loại. Chọn A do nhà Hồ chủ yếu dựa vào thành luỹ, nặng về phòng ngự bị động và rút lui cố thủ

**Câu 7.** Thách thức lớn nhất của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

**A**. chưa giải quyết được nạn phân biệt chủng tộc.

**B**. khó có thể giải quyết được cuộc khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.

**C**. làm sâu sắc thêm tình trạng xung đột, li khai ở các khu vực.

**D**. những bất mãn, chống đối của nhân dân lao động.

**Hướng dẫn giải:**

Chọn B. Kiến thức phần 3, bài 2, trang 17, sách KNTT.

**Câu 8.** Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc có vai trò quyết định đến yếu tố nào sau đây?

**A**. Sự tồn vong của quốc gia, dân tộc.

**B.** Sự thành công về xã hội của quốc gia.

**C**. Sự suy thoái và phát triển của đất nước.

**D**. Mô hình phát triển của quốc gia.

**Câu 9**. Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam?

**A**. Hình thành truyền thống bất khuất, đảm đang, tôn trọng người cao tuổi.

**B.** Hình thành và phát triển tinh thần yêu nước, trung thực, nhân ái, cần cù.

**C**. Phát triển đức tính chăm chỉ, chịu khó, trung thực, nhân ái và hiếu học.

**D.** Hình thành và phát triển truyền thống yêu nước, kiên cường, bất khuất.

**Câu 10.** Nội dung nào sau đây là nghệ thuật quân sự truyền thống nổi bật của Việt Nam trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm?

**A**. Tiến hành chiến tranh nhân dân.

**B**. Thực hiện chiến tranh thần tốc.

**C**. Tiến hành chiến tranh tổng lực.

**D**. Thực hiện chiến tranh bao vây.

**Câu 11.** Hiện nay, thực trạng “lạm phát cao, ô nhiễm môi trường...” tiếp tục là tác động tiêu cực của

**A**. cuộc cách mạng khoa học công nghệ.

**B**. xu thế toàn cầu hóa.

**C.** quá trình biến đổi khí hậu.

**D**. cuộc khủng hoảng năng lượng.

**Hướng dẫn giải:**

Chọn D. Kiến thức phần 3, bài 2, trang 17, sách KNTT.

**Câu 12.** Nội dung nào sau đây là một trong những ý nghĩa của phong trào Tây Sơn?

**A**. Xoá bỏ tình trạng chia cắt dân tộc, hoàn thành thống nhất nhà nước.

**B**. Hoàn thành sự nghiệp thống nhất quốc gia, dân tộc và lãnh thổ.

**C**. Xoá bỏ tình trạng chia cắt đất nước, đặt cơ sở cho sự nghiệp thống nhất quốc gia.

**D**. Đánh đuổi quân xâm lược Xiêm, Thanh, hoàn thành sự nghiệp thống nhất quốc gia.

**Hướng dẫn giải:**

Chọn C. (A,B,D loại vì PT Tây Sơn mới xóa bỏ tình trạng chia cắt đất nước, đặt cơ sở cho sự nghiệp thống nhất đất nước,(chưa hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước). PT Tây Sơn đã đánh đuổi quân xâm lược Xiêm, Thanh, bảo vệ Tổ quốc.

**Câu 13.** Sự kiện nào sau đây gắn liền với việc xây dựng khối đoàn kết dân tộc trong kháng chiến chống Pháp?

**A**. Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt thống nhất thành Mặt trận Liên Việt.

**B**. Mặt trận Liên Việt và Mặt trận Việt Minh hợp nhất thành Hội Liên Việt.

**C**. Hội Liên Việt và Mặt trận Việt Minh thống nhất thành Mặt trận Việt Minh.

**D**. Hội Liên Việt và Mặt trận Liên Việt thống nhất thành Mặt trận Việt Minh.

**Câu 14.** Điều 18 của Hiến chương Liên hợp quốc có quy định: Mỗi thành viên của Đại hội đồng có một phiếu. Những nghị quyết của Đại hội đồng về những vấn đề quan trọng phải được thông qua theo đa số phiếu. Những nghị quyết về các vấn đề khác cần phải được giải quyết theo đa số 2/3 số phiếu của các thành viên có mặt và tham gia bỏ phiếu.

(Dẫn theo *Hiến chương* *Liên hợp quốc năm 1945)*

Đoạn thông tin trên phản ánh nguyên tắc hoạt động nào của tổ chức Liên hợp quốc?

**A**. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

**B**. Từ bỏ đe dọa bằng hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế

**C**. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.

**D**. Bình đẳng về chủ quyền của tất cả các quốc gia thành viên.

**Câu 15.** Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 mang tính chất là một cuộc cách mạng

**A**. dân chủ tư sản. **B**. xã hội chủ nghĩa.

**C**. vô sản kiểu mới. **D**. dân chủ nhân dân.

**Câu 16.** Nhận xét nào sau đây là đúng về vị thế của các cường quốc trong trật tự thế giới hai cực I-an-ta (1945 – 1991)?

**A**. Liên Xô đã có lợi thế khi được phân chia các vùng thuộc địa.

**B**. Anh không còn giữ được vai trò quốc tế như giai đoạn trước.

**C**. Mĩ giữ vai trò quyết định, chi phối mọi mối quan hệ quốc tế..

**D.** Nhật Bản trở thành một cường quốc về chính trị.

**Hướng dẫn giải:**

A. Loại, vì trong trật tự thế giới hai cực Ianta, Liên Xô có ảnh hưởng ở một số khu vực, không phải được phân chia các vùng thuộc địa.

C. Loại, vì trong lịch sử, Mĩ chưa bao giờ giữ vai trò quyết định, chi phối mọi mối quan hệ quốc tế, đặc biệt là trong trật tự hai cực Ianta.

D. Loại, vì Nhật Bản là một cường quốc kinh tế, chưa trở thành cường quốc chính trị trong trật tự thế giới hai cực Ianta...

B. Chọn. Trong trật tự hai cực Ianta, Mĩ và Liên Xô là hai cường quốc đứng đầu hai cực, có ảnh hưởng lớn trong quan hệ quốc tế. Anh không còn giữ được vai trò quốc tế như giai đoạn trước.

**Câu 17.** Theo hội nghị Ianta (2/1945), Liên Xô khôi phục được những quyền lợi đã mất trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905) là do

**A**. chấp nhận tham chiến chống Nhật khi chiến tranh kết thúc.

**B**. đảm bảo chia sẻ nghĩa vụ với Đồng minh ở châu Á.

**C**. đồng ý mở mặt trận mới ở châu Âu và châu Á.

**D**. phối hợp cùng Mĩ tiêu diệt phát xít Italia ở Bắc Phi.

**Hướng dẫn giải:**

A. Loại, theo hội nghị Ianta, Liên Xô chấp nhận tham chiến chống Nhật khi Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc, không phải khi chiến tranh kết thúc.

C. Loại, theo hội nghị Ianta, Liên Xô không mở mặt trận mới ở châu Âu và châu Á mà là tham gia chống Nhật ở châu Á – Thái Bình Dương.

D. Loại, vì phát xít Italia đã bị tiêu diệt từ năm 1943.

B. Chọn, vì Liên Xô khôi phục được những quyền lợi đã mất trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905) là do chia sẻ nghĩa vụ tiêu diệt phát xít Nhật với Đồng minh ở châu Á

**Câu 18.** Ba nước Đông Dương và Mi-an-ma gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong bối cảnh nào sau đây?

**A**. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.

**B**. Bán đảo Triều Tiên được thống nhất trở lại.

**C**. Xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ.

**D**. Xu thế hoà hoãn Đông – Tây đang diễn ra.

**Hướng dẫn giải:**

A. Loại, vì CNXH trở thành hệ thống thế giới trong những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Ba nước ĐD và Mianma gia nhập ASEAN trong thập kỉ 90.

B. Loại, vì Bán đảo Triều Tiên chưa được thống nhất trở lại.

D. Loại, vì xu thế hòa hoãn Đông – Tây diễn ra từ đầu những năm 70, đến năm 1989 Chiến tranh lạnh chấm dứt. Còn các nước ĐD và Mianma gia nhập ASEAN trong thập kỉ 90.

C. Chọn, Ba nước Đông Dương và Mi-an-ma gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong bối cảnh xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ (từ thập kỉ 90).

**Câu 19.** Nhiệm vụ hàng đầu trong cuộc chiến đấu của quân dân Việt Nam ở các đô thị từ phía Bắc vĩ tuyến 16 trong giai đoạn từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947 là gì?

**A.** Giữ thế phòng ngự chủ động tích cực.

**B.** Giam chân quân Pháp trong các đô thị.

**C.** Tiêu diệt một bộ phận binh lực quân Pháp.

**D**. Bảo vệ an toàn cho cơ quan đầu não.

**Hướng dẫn giải:**

**D**. Chọn. Bảo vệ an toàn cho cơ quan đầu não là nhiệm vụ hàng đầu trong cuộc chiến đấu của quân dân Việt Nam ở các đô thị từ phía Bắc vĩ tuyến 16 trong giai đoạn từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947.

**Câu 20.** Trong hai ngày 16 và 17-8-1945, Đại hội Quốc dân tại Tân Trào (Tuyên Quang) đã

**A**. bầu Chính phủ liên hiệp kháng chiến chống Nhật.

**B**. tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng.

**C**. phát động cuộc chiến tranh du kích trên toàn quốc.

**D**. thông qua *Quân lệnh số 1*, chuẩn bị hành động.

**Câu 21.** Nội dung nào sau đây **không** phải ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

**A**. Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít trên thế giới.

**B**. Mở ra một bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

**C.** Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.

**D**. Mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc – kỉ nguyên độc lập, tự do.

**Hướng dẫn giải:**

A,B,D Loại, vì là ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

C. Chọn, vì Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam là ý nghĩa của Hiệp định Giơnevo và của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).

**Câu 22.** Từ năm 1991 đến nay, các nước Trung Quốc, Việt Nam, Lào .... đạt được những thành tựu to lớn về kinh tế, xã hội và các lĩnh vực khác đã cho thấy

**A**. chủ nghĩa tư bản đã không còn là hệ thống trên phạm vi toàn thế giới.

**B**. chủ nghĩa xã hội gắn liền với kinh tế thị trường do tư nhân quản lí.

**C.** sức sống của chủ nghĩa xã hội trong một thế giới đang biến động.

**D**. chủ nghĩa xã hội vẫn phát triển mạnh, đã mở rộng không gian địa lí.

**Câu 23.** Một trong những điểm giống nhau giữa Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam (1945) và Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là gì?

**A.** Đưa nhân dân lao động lên làm chủ đất nước.

**B.** Đã góp phần đánh bại chủ nghĩa phát xít.

**C.** Đã mở ra thời kỳ hiện đại trong lịch sử.

**D.** Làm xoay chuyển cục diện thế giới.

**Câu 24.** Hành động thể hiện sự nhạy bén, kịp thời của Đảng Cộng sản Đông Dương trước những chuyển biến của tình hình thế giới vào đầu tháng 8/1945 là

**A.** thành lập Ủy Ban dân tộc giải phóng Việt Nam.

**B.** triệu tập Hội nghị toàn quốc của Đảng Tân Trào.

**C.** đã gấp rútthành lập 19 ban xung phong Nam tiến.

**D.** thànhlập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc, ra “Quân lệnh số 1”.

**Câu 25.** Một trong những bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp(1945-1954) là

**A.** quan hệ giữa hệ thống tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa ngày càng hoà dịu và chuyển sang hợp tác.

**B**. phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc phát triển mạnh mẽ.

**C**. trên thế giới, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta nhanh chóng xói mòn.

**D**. nước Pháp ngày càng củng cố thành công địa vị cường quốc hàng đầu.

**Hướng dẫn giải:**

A. Loại. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp(1945-1954) của nhân dân Việt Nam diễn ra trong bối cảnh Chiến tranh lạnh, đối đầu căng thẳng giữa hai hệ thống xã hội đối lập.

C. Loại, tư duy theo hướng của phương án A.

D. Loại.

B. Chọn. Sau CTTG thứ hai(1939-1945) phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc phát triển mạnh mẽ.

**Câu 26.** Ngày 1 – 1 – 1942, đại diện 26 nước họp tại Oa – sinh – tơn (Mỹ) đã kí kết văn kiện nào sau đây?

**A**. Hiến chương Liên hợp quốc **B.** Chương trình nghị sự 2030

**C.** Tuyên bố Liên hợp quốc **D**. Tuyên ngôn nhân quyền

**Câu 27.** Thực tiễn việc giải quyết những khó khăn, thử thách của nước Nga sau Cách mạng tháng Mười (1917) và ở Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám (1945) đã chứng minh luận điểm nào dưới đây?

**A.** Giành chính quyền là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng.

**B.** Giành và giữ chính quyền là sự nghiệp của nhân dân lao động.

**C.** Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong.

**D.** Giành chính quyền đã khó nhưng giữ vững chính quyền còn khó hơn.

**Hướng dẫn giải:**

1. **B. Loại.**

**D.Loại,** Giành chính quyền đã khó nhưng giữ vững chính quyền còn khó hơn là muốn nhấn mạnh những khó khăn và thử thách của nước Nga và Việt Nam sau cách mạng.

C. Chọn. Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong. Luận điểm này được chứng minh qua thực tiễn giải quyết khó khăn, thử thách của nước Nga sau Cách mạng tháng Mười (1917) và ở Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám (1945)

**Câu 28.** Một trong những mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 là gì?

**A.** Đẩy quân Pháp phải lâm vào thế bị động.

**B.** Tiêu diệt sinh lực quân Pháp.

**C.** Chứng tỏ sự trưởng thành của quân đội ta.

**D.** Buộc Pháp phải đàm phán.

**Câu 29.** Trong giai đoạn 1967 – 1976, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) coi trọng vấn đề chính trị – an ninh vì một trong những lí do nào sau đây?

**A**. Mỹ bắt đầu có những hành động can thiệp, dính líu vào Đông Dương.

**B.** Cuộc Chiến tranh lạnh đã và đang tác động sâu sắc đến nhiều nước.

**C.** Xu thế toàn cầu hoá xuất hiện và có những bước phát triển mạnh mẽ.

**D**. Việc lập lại hòa bình ở Cam-pu-chia trở thành tâm điểm của khu vực.

**Câu 30.** Nội dung nào sau đây **không** thuộc nhiệm vụ của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1946-1954)?

**A**. Giành chính quyền bằng mọi giá.

**B**. Kháng chiến bằng mọi thứ vũ khí có trong tay.

**C**. Tiến hành kháng chiến trường kỳ.

**D**. Vừa kháng chiến vừa xây dựng chế độ xã hội mới.

**PHẦN II. (8.0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng, sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 5. Trong mỗi ý a),b),c),d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.**

**Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*“Thắng lợi vĩ đại của kháng chiến chống Pháp là kết quả tổng hợp của nhiều nhân tố tạo thành. Trước hết, đó là thắng lợi của quyết tâm chiến đấu vì độc lập tự do của Tổ quốc... Thắng lợi của kháng chiến chống Pháp là thắng lợi của đường lối kháng chiến rất đúng đắn, sáng tạo do Đảng và Bác Hồ vạch ra. Đó là đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, là đường lối quả cảm và thông minh của một dân tộc nhỏ đương đầu với cuộc chiến tranh xâm lược tàn bạo của một tên đế quốc to lớn là thực dân Pháp. Thắng lợi của kháng chiến chống Pháp là thắng lợi của cuộc chiến đấu gian khổ, hi sinh của cả quân đội và nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng... Thắng lợi của nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp là thắng lợi của tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia. Thắng lợi của kháng chiến chống* *Pháp của nhân dân ta cũng là thắng lợi của tình đoàn kết anh em bầu bạn giữa nhân dân ta với nhân dân tiến bộ trên thế giới...".*

(Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 – 1954, Tập II, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1994, tr.613 – 614)

**a). Sai.**  Đường lối kháng chiến chống Pháp là đường lối toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự giúp đỡ của các thế lực bên ngoài. **Sai vì** **Đường lối kháng chiến chống Pháp là : ...và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế**

**b)**. **Đúng.** Một trong những nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) là tinh thần yêu nước, đoàn kết và hi sinh của quân và dân ta.

**c).** **Sai.** Tinh thần đoàn kết chiến đấu của nhân dân các nước Đông Nam Á trong chống kẻ thù chung là thực dân Pháp đã góp phần to lớn vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam. **Sai vì** **Thực dân Pháp không phải là kẻ thù chung của nhân dân Đông Nam Á, mà là kẻ thù chung của nhân dân ĐD.**

**d)**. **Sai.** Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp đã bảo vệ thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945, đồng thời làm sụp đổ hoàn toàn chủ nghĩa thực dân trên thế giới. **Sai vì** **Thắng lợi của kháng chiến chống Pháp không làm sụp đổ hoàn toàn chủ nghĩa thực dân trên thế giới**

**Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*“Để bảo đảm nguyên tắc cao nhất là “đánh chắc thắng”, cần chuyển phương châm tiêu diệt địch từ “đánh nhanh thắng nhanh”sang “đánh chắc tiến chắc”. Nay quyết định hoãn cuộc tiến công. Ra lệnh cho bộ đội trên toàn tuyến lui về địa điểm tập kết, và kéo pháo ra. Công tác chính trị bảo đảm triệt để chấp hành mệnh lệnh lui quân như mệnh lệnh chiến đấu. Hậu cần chuyển sang chuẩn bị theo phương châm mới”.*

(Võ Nguyên Giáp, Điện Biên Phủ – Điểm hẹn lịch sử, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2001, tr. 107-108)

**a).** Sĩ quan chính trị cần bảo đảm triệt để chấp hành mệnh lệnh rút lui như mệnh lệnh quân sự.

**b).** Cần chuyển từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc” để bảo đảm đánh chắc thắng.

**c)**. Theo phương châm mới, cần kéo pháo ra khỏi trận địa để bố trí lại lực lượng, bảo đảm thành công của chiến dịch.

**d)**. Cần lệnh cho toàn bộ quân đội lui về hậu phương, thay đổi lực lượng để phục vụ phương châm mới của chiến dịch.

**Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*“Quân Mông Cổ dựa vào sức ngựa có thể tiến ào ạt nhanh chóng. Sự vận động thần tốc thường uy hiếp được tinh thần của đối phương và chiếm được thế chủ động trong chiến tranh. Nhưng chiến trường Đại Việt không phải như những thảo nguyên miền Bắc. Đất nước Việt Nam với những sông ngòi chia cắt làm cho kị binh giặc khó phát huy được sở trường của mình. Quân Trần thường chặn đánh bọn chúng trên các khúc sông – đấy là những chiến luỹ tự nhiên – để tiêu diệt chúng”.*

(Hà Văn Tấn, Phạm Thị Tâm, *Cuộc kháng chiến chống xâm lược Nguyên – Mông thế kỉ XIII,* NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1970, tr.344 –345)

**a).** Sức mạnh của quân Mông Cổ là lực lượng kị binh và khi tác chiến ở những nơi có địa hình thuận lợi.

**b).** Trong ba lần xâm lược Đại Việt, quân Mông – Nguyên đều gặp bất lợi về địa hình nhưng chúng đều biết cách biến bất lợi đó thành thế mạnh.

**c).** Từ thực tiễn quân dân nhà Trần ba lần đánh thắng quân xâm lược Mông – Nguyên, bài học để lại là phải biết kết hợp các yếu tố thiên thời, địa lợi và nhân hoà trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**d)**. Yếu tố quyết định để quân dân nhà Trần giành thắng lợi trong ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên thế kỉ XIII là tận dụng tốt điều kiện địa hình hiểm trở.

**Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*“Trật tự thế giới mới này [đa cực] được hình thành như thế nào, còn tùy thuộc ở nhiều nhân tố: sự phát triển về thực lực kinh tế, chính trị, quân sự của các cường quốc Mỹ, Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật Bản, Đức trong cuộc chạy đua về sức mạnh quốc gia tổng hợp,…; sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng thế giới (sự thành bại của công cuộc cải cách, đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa,…); sự phát triển của cách mạng khoa học – kĩ thuật sẽ còn tiếp tục tạo ra những “đột phá” và biến chuyển trên cục diện thế giới”.*

(Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2021, tr.424).

**a).** Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những biểu hiện của trật tự thế giới đa cực đang được hình thành hiện nay.

**b).** Cuộc chạy đua về sức mạnh tổng hợp của các cường quốc là một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành trật tự thế giới đa cực.

**c).** Mỹ, Nga, Trung Quốc là những cường quốc giữ vai trò chi phối quan hệ quốc tế trong cả trật tự hai cực I-an-ta và trật tự đa cực.

**d).** Cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật vừa là nguyên nhân dẫn đến sự xói mòn và sụp đổ của trật tự hai cực I-an-ta, vừa là nhân tố tác động đến sự hình thành của trật tự thế giới đa cực.

**Câu 5: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*“Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”.*

(Hồ Chí Minh, *Báo cáo chính trị* tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Việt Nam (1951), trích trong: *Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 7, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.25)

**a) Sai.** Đoạn tư liệu cho biết về quá trình chuẩn bị của toàn Đảng, toàn dân cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám và ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam . **Sai vì Đoạn tư liệu không cho biết về quá trình chuẩn bị của toàn Đảng,** **toàn dân cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám**

**b) Đúng.** Với thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã trở thành đảng cầm quyền.

**c)** **Sai**. Giai cấp lao động là lực lượng lãnh đạo của cách mạng giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp ở Việt Nam. **Sai vì lực lượng lãnh đạo cách mạng... là Đảng Cộng sản Đông Dương, đội tiên phong của giai cấp công nhân.**

**d) Sai.** Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là thắng lợi đầu tiên trên thế giới do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

**------------------HẾT----------------**